

## LÁ THƯ MỤC VỤ

Lần đầu tiên bị đẩy vào một buồng giam tập thể ( Phòng 2 khu B trại giam số 4 đường Phan Đăng Lưu - trước chợ Bà Chiểu) tôi có hai tâm trạng rất đối nghịch nhau : Vui vì chấm dứt sự cô đơn khủng khiếp trong phòng biệt giam, từ nay tha hồ mà tiếp xúc và nói chuyện, nhưng lo vì phải đối phó với hơn 60 con người mà tôi chưa hề quen biết. Ngoài 6 vị linh mục mà tôi có thể tin tưởng, còn hơn 60 người kia thuộc đủ mọi thành phần, không biết ai tốt ai xấu, ai có thể kết bạn, ai cam tâm làm ‘chó săn’ rình mò để ám hại anh em đồng cảnh. Tất cả chen chúc nhau trong cái buồng giam quá hẹp, đến giờ ngủ mới đau khổ không diễn tả được vì 6 người phải nằm gọn trên 2 chiếc chiếu nhỏ khổ 8 tấc, chật chội và nóng nực suốt 24/24 hết ngày này sang tháng khác. Không khí nồng nặc mùi mồ hôi nên ghê chốc hành hạ tất cả mọi người, thế mà tù nhân lại vui vì mỗi sáng thì nhau dùng cọng chiếu moi mấy con ghê ra xem con nào to hơn thì thắng.

Tôi thu mình vào cái chỗ của tôi ( dĩ nhiên là kẻ nào mới vào đều phải nằm sát cầu tiêu), tôi quan sát cùng lắng nghe chứ chưa dám mở miệng nói. Tôi rất ngạc nhiên và phần nào hãnh diện vì tôi được vinh dự nhốt chung với những vị có ‘máu mặt’ cả. Một trong những vị đầu tiên mà tôi được tiếp xúc tự xưng là H.N, một Trung Tá Binh Chung Nhảy Dù. Sẵn tâm lòng ái mộ các chiến sĩ nhất là những ‘thiên thần mũ đỏ’ nên tôi rất cảm phục vị ấy, và tôi càng cảm mến hơn khi biết vị ấy nằm trong ban tuyển mộ của một tổ chức ‘Phục Quốc’ chẳng may bị cộng sản bắt được. Vị thứ nhì là N.V.T, Thiếu Tá trưởng ty Cảnh Sát Kiên Giang, nghe danh xưng và cấp bậc là tôi khâm phục vô cùng. Vị này nằm trong tổ chức ‘Liên Bang Đông Dương’, có một thành viên bị bắt khai ra nên cũng vào tù ngồi gỡ lịch. Vị thứ ba là L.B.H, từng là cố vấn chính trị cho ông Cố Vấn Ngô Đình Nhu thời đệ nhất Cộng Hoà, tuy trông ông còn quá trẻ nhưng phong cách rất oai vệ.

Còn nhiều vị ‘tai to mặt lớn’ khác nữa, xin hẹn một dịp nào đó tôi sẽ tường thuật. Trong khuôn khổ bài này tôi chỉ tập trung vào nhân vật thứ nhất : Viên Trung Tá Nhảy Dù. Không biết tự lúc nào, vị sĩ quan ấy ngồi ăn chung một mâm với một ‘Đại Xi Thầu Chợ Lớn’ ( bị kết án tù “Tu Sản Mại Bản” chỉ vì tội có nhiều tiền) tuy vào tù nhưng vẫn được thăm nuôi đều đặn và nặng ký lắm. Người có của cần kẻ có uy bảo vệ, nên đúng là ‘Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu’, còn ai bảo vệ đắc lực bằng một sĩ quan Nhảy Dù mà dám tù hình sự trong buồng đã tôn làm đại ca ? Một bên có của, một đảng có uy, một sự giao tiếp cả hai cùng có lợi, vì thế mà hợp lại nên cơm lành canh ngọt, dám tù mò coi trong đó có tôi, cứ nhìn đến mâm cơm ấy mà thèm nhỏ dãi. Nhưng ‘cuộc tình hai bên cùng có lợi’ ấy đến một đêm nợ phải đi đến hồi kết thúc, chia tay.

Khi một nhóm tù mới bị đẩy vào buồng, trong đó có H.N.S là một Binh Nhất của Binh Chung Nhảy Dù chính hiệu, thì vị Trung Tá lâm vào cảnh khó ăn khó ở. “Đàn em Binh Nhất” nghe biết ‘Đại Ca Trung Tá’ cùng binh chủng nên xáp lại hỏi thăm và cũng để hưởng nhờ tí hơi hám. Thế mà ‘Đại Ca’ lúng túng vì không nói đúng khoả Nhảy Dù mà mình đã thụ huấn, không biết tên tuổi các Tiểu Đoàn Trưởng dưới quyền, không biết Bồn Mạ của ‘Lính Dù’ là vị nào... Từ đó trong buồng giam anh em gọi viên Trung Tá là chỉ huy trưởng kho đạn Long Bình, một cách nói để phục cái tài ‘nổ’ của ông, và bản thân ông cũng tịt ngồi luôn ! Đúng là một bài học, ở đời càng ‘nổ’ càng hại chính mình, càng tôn mình lên càng bị hạ xuống thấp. Vị Đại Xi Thầu dĩ nhiên không dại gì nuôi một miệng ăn báo hại nữa, thế là đường ai nấy đi, bái bai !

Các bài đọc tuần 22 đều nói đến thái độ khiêm nhu. Chúa Nhật trước, Đức Giêsu đã dạy chúng ta phải qua cửa hẹp mà vào Nước Trời, tuần này Ngài dạy chúng ta phải khiêm nhường. Sách Huấn Ca mà tác giả là Ben Sira cho chúng ta những lời khuyên thực tế. Tại sao lại gọi là sách Huấn Ca ? Vì từ thời thánh Cyprianô sách này được Giáo Hội dùng để giáo huấn các tân tông (tiếng Pháp gọi là Ecclesiastique, tức là sách Giáo Hội dùng để dạy dỗ). Ông Ben Sira là một người giàu có nhưng rất khôn ngoan và đạo đức dưới thời Hy Lạp đô hộ, khoảng 200 năm trước Chúa giáng sinh. Ông khuyên rằng: “Trong mọi sự, kể cả trong giàu sang và thế lực, chúng ta hãy sống khiêm nhường. Tư thế của ông cho phép ông khuyên như vậy mà không sợ bị phản đối, vì ông cũng là người giàu sang và thế lực. Kinh nghiệm cho ông thấy rằng kẻ có tiền dễ có quyền, cho nên tốt hơn hết nên sống khiêm nhường vì hai lẽ : vừa đẹp lòng Chúa lại vừa đẹp lòng người.

Ai ai cũng thích thái độ khiêm hạ, vì nó biểu lộ lòng kính trọng người khác và ý chí nhẫn nhục không muốn đè bẹp một ai nhưng chờ đợi sự hiểu biết của mọi người. Kinh nghiệm cho thấy ‘Khiêm nhường’ là chiếc chìa khóa vạn năng mở được cánh cửa các tâm hồn, với điều kiện là một đức khiêm nhường đích thực chứ không giả vờ khiêm nhường để qua mắt thiên hạ, vì cách hành xử giả dối như thế còn tai hại hơn là ‘nổ’, ghê hơn vụ nổ kho đạn Long Bình vạn lần, e là nổ kho đạn Thành Tuy Hạ vậy.

